

TUẦN 21

Thứ Hai, ngày 22 tháng 1 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SƠ KẾT HỌC KÌ 1 CẤP TRƯỜNG

TIẾNG VIỆT

BÀI 5: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN (TIẾT 1+

2) ĐỌC: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN (Tiết 201 + 202)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 98 – 100% HS đọc đúng các từ ngữ khó trong bài thơ Giọt nước và biển lớn, biết ngắt hơi phù hợp với nhịp thơ.
- Hiểu nội dung bài: Hiểu được mối quan hệ giữa giọt nước, suối, sông, biển.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các diễn biến các sự vật trong chuyện.
- Có tình cảm quý mến và tiết kiệm nước; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Giải câu đố.
- GV hỏi:
 - + Theo em, nước mưa rơi xuống sẽ đi đâu?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (27 - 28')

2.1 Đọc văn bản

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp

- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.
- GV đọc mẫu
- HDHS chia khổ: bài thơ gồm 4 khổ thơ (mỗi khổ thơ 4 dòng).
- HS đọc nối tiếp từng khổ.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

2.2 Luyện đọc đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó

- HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2
- + Mỗi nhóm phân công đọc dựa vào bảng tiêu chí (1 bạn đọc, 1 bạn theo dõi, thảo luận và thống nhất nhận xét theo tiêu chí: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc)

Bảng tiêu chí đánh giá

Họ và tên	Đọc đúng	Âm lượng	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- Lớp trưởng lên điều hành chia sẻ luyện đọc theo nhóm.
- Các nhóm thi đua đọc. Các nhóm khác theo dõi, đánh giá theo tiêu chí.
- GV nhận xét, đánh giá các nhóm đọc.
- Giải nghĩa từ:
 - + *lượn*
- 2 – 3 HS đọc lại toàn bài. Khuyến khích HS đọc diễn cảm.
- GV nhận xét cách đọc.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

2.1. Trả lời câu hỏi.

HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong SGK trang 24 kết hợp hoàn thiện BT trong VBTTV.

Câu 1: Kể tên các sự vật được nhắc đến trong bài thơ.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm các sự vật có trong bài thơ.

Mưa, suối nhỏ, bãi cỏ, chân đồi, suối, sông, biển, giọt nước.

- HS nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Câu 2: Bài thơ cho biết nước biển từ đâu mà có?

- GV hướng dẫn HS trả lời theo cặp.

- HS trả lời: Bài thơ cho biết nước biển do suối nhỏ chảy xuống chân đồi, góp thành sông lớn, sông đi ra biển mà có.

- GV yêu cầu HS nhận xét.

- Nhóm khác nhận xét và bổ sung.

- GV nhận xét và chốt ý đúng.

Câu 3: Kể tên các sự vật được nhắc đến trong bài thơ.

- GV yêu cầu HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi

- HS trả lời: Các sự vật được nhắc đến trong bài thơ: mưa, suối, sông, biển.

- GV yêu cầu HS nhận xét.

- GV nhận xét và chốt ý đúng.

Câu 4: Nói về hành trình giọt nước đi ra biển.

- GV yêu cầu HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.

- HS trả lời: Mưa rơi xuống các con suối nhỏ. Các con suối men theo chân đồi chảy ra sông. Sông đi ra biển, thành biển mênh mông ...

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

2.2 Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài / Gọi 1 HS đọc tốt.
- Yêu cầu HS tự luyện đọc bài.
- 2 – 3 HS đọc toàn bài. HS khác nhận xét, đánh giá
- Nhận xét, khen ngợi.

2.3 Luyện tập theo văn bản đọc.

Bài 1:

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.24.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.....
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS trả lời: Nhỏ: Suối
Lớn: Sông
Mênh mông: Biển
- Tuyên dương, nhận xét.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

Bài 2:

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr.24.
- + Đóng vai biển, em hãy nói lời cảm ơn giọt nước.
- HDHS đóng vai để luyện nói lời cảm ơn giọt nước.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi các nhóm lên thực hiện.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ Ba, ngày 23 tháng 1 năm 2024

TIẾNG VIỆT
BÀI 5: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN

VIẾT: CHỮ HOA S (Tiết 203)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95 – 98% HS biết viết chữ viết hoa S cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- 98 – 100% HS viết đúng câu ứng dụng: *Suối chảy róc rách qua khe đá.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- 1 - 2 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (10 – 12')

2.1 Hướng dẫn viết chữ hoa

- GV tổ chức cho HS quan sát và nêu:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa S.
 - + Chữ hoa S gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa S.
- GV thao tác mẫu trên bảng, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- YC HS đồ chữ trên không sau đó viết vào vở nháp.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

2.2 Hướng dẫn viết câu ứng dụng

- HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, HS quan sát và nhận xét:
 - + Các chữ **S**, **h**, **g** cao bao nhiêu li?
 - + Chữ **t** cao bao nhiêu li?
 - Lưu ý HS:
 - + Viết chữ hoa **S** đầu câu.
 - + Cách nối từ **S** sang **u**.
 - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

3. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (15 – 18')

3.1 Viết vở Tập viết

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa S và câu ứng dụng trong vở Tập viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3.2 Soát lỗi, chữa bài.

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.

- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1 – 2’)

- HS trang trí, sáng tạo với chữ hoa S.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT

BÀI 5: GIỌT NƯỚC VÀ BIỂN LỚN

NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN CHIẾC ĐÈN LỒNG (Tiết 204)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95 – 100% HS nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về bài Chiếc đèn lồng.
- 95% HS kể được về Bác Đom đóm già trong câu chuyện Chiếc đèn lồng.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 - 5’)

- Cho HS quan sát và mô tả bức tranh.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (20 - 25’)

2.1 Quan sát tranh nói về sự việc trong tranh

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi:
 - + Tranh vẽ cảnh gì?
 - + Trong tranh có những có sự vật gì?
 - + Các sự vật đang làm gì?
- GV cho HS trình bày nội dung từng tranh tranh.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Mỗi tranh, 2 - 3 HS chia sẻ.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét, chốt ý đúng.

2.2 Nghe kể chuyện

- GV kể câu chuyện “Chiếc đèn lồng” lần 1 kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh.
- GV HDHS tập nói lời Bác Đom đóm và bày đom đóm
- GV kể câu chuyện (lần 2)
- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:
 - + Bác đom đóm già nghĩ gì khi nhìn bày đom đóm rước đèn lồng?

- + Bác đom đóm làm gì khi nghe tiếng khóc của ong non?
- + Chuyện gì xảy ra với bác đom đóm su khi đưa ong non về nhà?
- + Điều gì khiến bác đom đóm cảm động?
- Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

2.3 Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.

- GV cho HS đọc lại yêu cầu bài.
- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân. Quan sát tranh và dựa vào câu hỏi dưới mỗi tranh để tập kể từng đoạn của câu chuyện.
- GV nhắc HS kể bằng lời kể của mình, cố gắng kể đúng lời nói và lời đối thoại của nhân vật.
- GV yêu cầu HS kể chuyện theo nhóm 4 (kể nối tiếp các đoạn và kể toàn bộ câu chuyện) rồi góp ý cho nhau.
- HS kể nối tiếp 4 đoạn trong câu chuyện.
- GV yêu cầu 1 - 2 HS kể lại toàn bộ câu chuyện.
- GV cho HS nhận xét.
- GV nhận xét bổ sung và sửa cách diễn đạt cho HS.
- GV động viên khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS chia sẻ những điều em đã học được từ câu chuyện.
- GV khuyến khích HS kể lại cho bạn và người thân của mình nghe.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

BẢO VỆ CẢNH QUAN ĐỊA PHƯƠNG (Tiết 62)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 95- 98% HS giới thiệu được với thầy cô, bạn bè, người thân về vẻ đẹp cảnh quan ở địa phương.
- Dân hình thành và phát triển tình yêu đối với quê hương, đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, một số tranh ảnh về Suối cá Thần, Thành nhà Hồ, kéo, keo dán, bút màu.....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cùng HS vận động theo bài hát : *Quê em* của tác giả Nguyễn Văn Chung.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành

* Giới thiệu cảnh quan địa phương

- GV chia lớp thành các nhóm. Các nhóm tập hợp những tranh ảnh đã sưu tầm.
- GV tổ chức cho các nhóm trưng bày tranh ảnh về cảnh quan địa phương tại các vị trí được phân.
- GV khuyến khích những ý tưởng trưng bày sáng tạo, độc đáo.
- Các nhóm đi xem tranh ảnh của nhóm khác.
- Từng nhóm giới thiệu về ý tưởng trưng bày tranh ảnh của nhóm mình và giới thiệu cụ thể về cảnh quan địa phương trong các bức tranh ảnh đó.
- GV khuyến khích các nhóm đặt câu hỏi cho nhau về cảnh quan trong các bức tranh ảnh.

***Kết luận:** *Mỗi vùng miền trên đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta đều có rất nhiều cảnh quan đẹp. Mỗi cảnh quan có một vẻ đẹp riêng, thể hiện đặc trưng và những nét văn hoá riêng của từng vùng miền.*

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm

* Sáng tạo bộ sưu tập tranh ảnh về quê hương em

- GV chia HS thành các nhóm từ 4 đến 6 em.
- GV phổ biến nhiệm vụ: các nhóm sử dụng những đồ dùng cần thiết (kéo, bút, keo dán, giấy màu,...) để tạo ra bộ sưu tập tranh ảnh về quê hương.
- GV gợi ý:
 - + Các nhóm thảo luận để lên ý tưởng sắp xếp tranh ảnh thành một bộ sưu tập.
 - + Các nhóm lựa chọn, sắp xếp tranh ảnh đã sưu tầm theo ý tưởng đã lên.
 - + Các nhóm chuẩn bị các vật dụng cần thiết như kéo, giấy màu, bút màu, hồ dán, ghim bấm, dây buộc, móc treo,...để trang trí bộ sưu tập.
 - + Các nhóm chuẩn bị các vật dụng cần thiết như kéo, giấy màu, bút màu, hồ dán, ghim bấm, dây buộc, móc treo,...để trang trí bộ sưu tập.
 - + Các nhóm thống nhất đặt tên cho bộ sưu tập hoặc viết lời giới thiệu về bộ sưu tập tranh ảnh quê hương của nhóm mình.
- GV hỗ trợ, giúp đỡ HS.
- GV yêu cầu các nhóm chia sẻ với nhau về bộ sưu tập tranh ảnh.
- GV và HS khen ngợi, động viên tinh thần sáng tạo bộ sưu tập tranh ảnh về quê hương của HS.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TOÁN

BÀI 42: SỐ BỊ CHIA, SỐ CHIA, THƯƠNG

SỐ BỊ CHIA, SỐ CHIA, THƯƠNG (Tiết

102)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nhận biết được số bị chia, số chia, thương trong phép chia.
- 100% HS tính được thương khi biết số bị chia và số chia.
- 100% HS giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép chia.
- HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, 6 quả táo, 3 chiếc đĩa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3-5')

- GV cho HS chơi trò chơi: *Lì xì may mắn* với các câu hỏi trắc nghiệm về bảng nhân 2, bảng nhân 5.

2. Hoạt động Khám phá (8 - 10')

- GV cho HS quan sát vật mẫu và nêu bài toán: Có 6 quả táo, chia đều vào 3 đĩa. Hỏi mỗi đĩa có bao nhiêu quả táo?

Nêu phép tính? $6 : 3 = 2$

- GV nêu:

+ 6 là số bị chia, 3 là số chia, kết quả 2 gọi là thương

+ Phép tính $6 : 3$ cũng gọi là thương.

- YCHS lấy thêm ví dụ về phép chia, chỉ rõ các thành phần của phép chia đó.

- GV nhận xét, tuyên dương.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 - 18')

GV HD học sinh làm các bài tập trong SGK trang 18, 19 và BT trong Vở Thực hành Toán kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1(SGK/trang 18): Số?

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV cho HS nêu số bị chia, số chia, thương ở mỗi phép chia vào ô có dấu “?” trong bảng.

- HS làm bài cá nhân vào vở thực hành toán.
- Gọi HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt kiến thức: các thành phần của phép chia

Bài 2(SGK/trang 18):

a) Chọn phép tính thích hợp

- HS nêu yêu cầu bài toán.
- HDHS phân tích đề bài toán từng đề bài từ 1 – 3 và cho HS thảo luận nhóm đôi (2 - 3p)

- GV hướng dẫn mẫu đề bài 1
- HS lên nói đề bài với phép tính đúng.
- GV, HS nhận xét

b) - Hs đọc yêu cầu đề bài

- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- GV nhận xét, chốt đáp án.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3’)

- GV nêu một phép tính chia, yêu cầu HS nêu số bị chia, số chia, thương.
- HS thảo luận nhóm đôi: 1 HS nêu phép tính, 1 HS nêu các thành phần trong phép chia và ngược lại.
- GV nhận xét tiết học, khen ngợi HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

TOÁN

BÀI 42: SỐ BỊ CHIA, SỐ CHIA, THƯƠNG

LUYỆN TẬP (Tiết 103)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố, nhận biết số bị chia, số chia, thương của phép chia; biết cách tìm thương khi biết số bị chia, số chia; lập được phép chia khi biết số bị chia, số chia, thương tương ứng

- Thông qua hoạt động khám phá, phát hiện tình huống, nêu bài toán và cách giải, HS phát triển năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Hoạt động Khởi động(3 - 5')

- GV cho HS khởi động theo nhạc bài “*Toca toca*”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành: GVHDHS làm bài tập trong SGK trang 19, 20 và vở Thực hành toán kết hợp chấm chữa bài (20 - 25')

Bài 1 (trang 19): Số?

- HS nêu yêu cầu đề bài
- GV cho HS quan sát mẫu
- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- HS chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét
- GV nhận xét
- GV chốt: Cách lập hai phép chia từ một phép nhân.

Bài 2(trang 19):Tìm thương trong phép chia,biết:

- HS đọc yêu cầu đề bài.

- GV cho HS nêu cách tìm thương khi biết số bị chia và số chia.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở ô li.
- HS nhận xét
- GV nhận xét.
- *GV chốt: Cách tìm thương khi biết số bị chia và số chia.*

Bài 3 (trang 20):Số?

Câu a:

- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- HS lập được hai phép chia từ ba số 2, 6, 3

$$\text{a) (A) } 6 : 3 = 2$$

$$\text{(B) } 6 : 2 = 3$$

- HS nhận xét

Câu b:

Dựa vào câu a, GV cho HS nêu, viết được số bị chia, số chia, thương vào ô có dấu “?” trong bảng

- HS nêu, viết được số bị chia, số chia, thương vào ô có dấu “?” trong bảng và làm vào vở Thực hành toán.
- HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt

Bài 4(trang 20):Từ các số bị chia,số chia và thương dưới đây, em hãy lập các phép tính thích hợp.

- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào vở Thực hành toán.
- + GV yêu cầu HS quan sát từ số bị chia, số chia và thương đã cho, lập được các phép chia thích hợp
- + Dựa vào các số đã cho ở đề bài, HS có thể thử chọn để tìm ra phép chia

đúng.

- + HS tìm ra phép chia đúng.
- GV quan sát và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét, tuyên dương HS

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm.(3 - 5')

- GV cho các số: 14, 2, 7, 6. YC HS lập các phép chia đúng.
- Nhận xét giờ học, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT

BÀI 6: MÙA VÀNG

ĐỌC: MÙA VÀNG (Tiết 205 + 206)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS đọc đúng các từ khó, đọc rõ ràng văn bản, lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật, biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.
- 100% HS hiểu nội dung bài: Hiểu thêm về mỗi mùa sẽ có một loại cây, loại quả khác nhau. Để tạo ra được những loại quả đó, các bác nông dân đã phải chăm sóc cây quả như thế nào. Công việc của các bác rất vất vả.
- HS biết yêu quý lao động; có thái độ biết ơn người lao động; có ý thức bảo vệ môi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Cho HS giải các câu đố:
- GV hỏi:
 - a. Tròn như quả bóng màu xanh/Đúng đưa trên cành chờ Tết trung thu (là quả gì)
 - b. Quả gì vỏ có gai mềm/Đến khi chín đỏ thoát nhìn tưởng hoa (là quả gì?)

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (10 – 12')

2.1 Đọc văn bản

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp
- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.
- GV đọc mẫu: diễn cảm, chú ý giọng các nhân vật
- HDHS chia đoạn: (4 đoạn)
- + Đoạn 1: Từ đầu đến *tới chân trời*.
- + Đoạn 2: Tiếp cho đến *đúng thế con ạ*.
- + Đoạn 3: Tiếp cho đến *chín rộ đấy*
- + Đoạn 4: Còn lại.
- HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- Luyện đọc câu dài: Gió nổi lên/ và sóng lúa vàng/ dập dờn/ trải tới chân trời.//
-

2.2 Luyện đọc đoạn theo nhóm kết hợp giải nghĩa từ

- HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2
- + Mỗi nhóm phân công đọc dựa vào bảng tiêu chí (1 bạn đọc, 1 bạn theo dõi, thảo luận và thống nhất nhận xét theo tiêu chí: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc)

Bảng tiêu chí đánh giá

Họ và tên	Đọc đúng	Âm lượng	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc

- Lớp trưởng lên điều hành chia sẻ luyện đọc theo nhóm.
- Các nhóm thi đua đọc. Các nhóm khác theo dõi, đánh giá theo tiêu chí.
- GV nhận xét, đánh giá các nhóm đọc.

- Giải nghĩa từ:

+ *dập dòn, ươm mầm, ríu rít*

2.3 Đọc toàn bài

- GV cho HS tự luyện đọc toàn bài.

- 2 – 3 HS đọc lại toàn bài. Khuyến khích HS đọc diễn cảm.

- GV nhận xét cách đọc.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cùng HS khởi động theo bài hát: *Quả*

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

2.1. Trả lời câu hỏi

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.27.

- GV hướng dẫn HS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV.

- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

+ **Câu 1:** Những loài cây, loại quả được nói đến khi mùa thu về: hồng, na. GV cho HS quan sát quả na, hạt dẻ, quả hồng.

+ **Câu 2:** Khi nhìn thấy quả chín, bạn nhỏ nghĩ các loại quả đang mong có người đến hái. Quả chín ngon, các bạn nông dân sẽ rất vui. Bạn nhỏ ước nếu mùa nào cũng được thu hoạch thì thích lắm.

+ **Câu 3:** Tên những công việc người nông dân phải làm để có mùa thu hoạch: Người nông dân phải làm rất nhiều việc:

- cày bừa, gieo hạt, ươm mầm.

- mưa nắng, hạn hán họ phải chăm sóc vườn cây, đồng ruộng.

+ **Câu 4:** Bài đọc giúp em hiểu thêm về mỗi mùa sẽ có một loại cây, loại quả khác nhau. Để tạo ra được các loại quả đó, các bác nông dân đã phải chăm sóc cây quả như thế nào. Công việc của các bác rất vất vả.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

2.2 Luyện tập theo văn bản đọc

Bài 1:

TỔNG CỦA NHIỀU SỐ - PHÉP NHÂN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết vận dụng các tính chất của phép cộng, phép nhân để thực hiện tính các dãy tính có phép cộng và phép nhân.
- Phát triển tư duy logic – tổng hợp – trừu tượng hóa – khái quát hóa cho học sinh.
- Học sinh rèn kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải các bài toán thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV cùng HS vận động theo bài hát: “*Baby Shack*”.
- GV dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Dạng toán: Dãy tính có phép cộng, phép nhân.

Cách làm:

Trong một biểu thức có phép nhân và phép cộng (hoặc phép trừ), ta thực hiện phép nhân trước, phép cộng (hoặc phép trừ) sau.

Bài 1: Tính

$$4 \times 5 + 34$$

$$2 \times 8 - 10$$

$$45 : 5 + 46$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Chuyền bút*” chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

$$HD: 4 \times 5 + 34$$

$$= 20 + 34$$

$$= 54$$

Bài 2: Điền dấu (>, <, =) thích hợp vào ô trống

$$2 \times 9 \quad \square \quad 5 \times 3$$

$$30 : 5 + 4 \quad \square \quad 20 : 2$$

$$45 : 5 + 6 \quad \square \quad 7 \times 2 + 8$$

$$12 : 2 - 3 \quad \square \quad 4 \times 5 - 16$$

- GV gọi HS nêu yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm bốn và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện các nhóm trình bày kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Dạng toán: Tìm hai số thỏa mãn điều kiện cho trước.

Cách làm: Liệt kê các cặp số thỏa mãn 1 điều kiện sau đó tìm các số thỏa mãn điều kiện còn lại.

Bài 3: Tìm hai số, biết hai số đó có tổng bằng 7 và tích bằng 10.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét và khen ngợi HS

HD: HS lập các cặp số có tổng bằng 7 sau đó tìm tích của chúng thỏa mãn điều kiện bằng 10. Hai số cần tìm là 2 và 5.

Bài 4: Tìm hai số, biết hai số đó có tích bằng 6 và hiệu bằng 1.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV HD HS phân tích đề toán.
- GV cho HS làm bài cá nhân.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

HD: HS lập các cặp số có tích bằng 6 sau đó tìm hiệu của chúng thỏa mãn điều kiện bằng 1. Hai số cần tìm là 2 và 3.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HS tự ra đề toán thỏa mãn các điều kiện của mình và các HS khác giải bài toán.
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương, khen ngợi HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 6: MÙA VÀNG

NGHE – VIẾT: MÙA VÀNG (Tiết 207)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- 100% HS làm đúng các bài tập chính tả, phân biệt ng/ngnh; r/d/gi; uc/ut
- 100% HS biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”.
- + GV đưa ra các âm, vần được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: ủa, àng, v, M.
- HS nêu từ khóa: Mùa vàng.

+ GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật tự của từ khóa mới.

- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (18 - 20')

- HS đọc lại đoạn cần nghe viết.

- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả:

+ Đoạn văn gồm những dấu câu nào?

+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?

+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?

- HS tìm những từ dễ viết sai.

+ Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.

+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?

+ Cách trình bày đoạn văn: thụt đầu dòng, viết hoa chữ cái đầu đoạn và đầu câu.

3. Hoạt động luyện tập, thực hành

3.1 Nghe- viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.

- HS nghe GV đọc, viết bài vào vở.

- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.

- HS nghe và soát lỗi:

+ Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).

+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).

- GV nhận xét bài viết của HS.

3.2 Làm bài tập

HS làm bài 4,5 VBTTV, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 4: Điền tiếng bắt đầu bằng ng hoặc ngh vào chỗ trống:

- HS nêu yêu cầu bài.

- HS nêu quy tắc chính tả khi nào dùng ng, ngh.

- HS làm bài cá nhân vào VBTTV.

- GV chữa bài, nhận xét.

Bài 5: Chọn a hoặc b

- HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành bài vào VBTTV.

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Chuyền bút” để chia sẻ kết quả.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)

- Tìm thêm các tiếng chứa âm - vần **ng/ngh; r/d/gi; ợc/ợt**
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....**

TIẾNG VIỆT

BÀI 6: MÙA VÀNG (TIẾT 4)

LUYỆN TẬP: MRVT VỀ CÂY CỎI. CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG (Tiết 208)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.
- 100% HS đặt được câu giới thiệu theo mẫu.
- HS phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 - 5')

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: “Vườn cây của ba”.
- GV nêu câu hỏi:

+ Trong bài hát nhắc đến những loại cây nào?

VD: Trong bài hát nhắc đến cây bưởi, cây na, cây sầu riêng,...

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 - 20')

HS làm bài tập 1, 2, 3 trong SGK và BT 6, 7, 8 trong VBTTV, GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1:

*** Tìm từ ngữ chỉ cây cối**

- GV gọi HS đọc YC bài.
- GV HD HS tìm hiểu về cây lương thực và cây ăn quả.

+ **Cây lương thực:** là các loại cây trồng mà sản phẩm dùng làm lương thực cho người, nguồn cung cấp chính về năng lượng và chất bột đường trong khẩu phần ăn.

Ví dụ: đậu, lạc, ngô, ...

+ **Cây ăn quả:** (Nam Bộ gọi là cây ăn trái) là các loại cây trồng hoặc quả rừng mà trái cây được dùng làm thức ăn riêng biệt hoặc ăn kèm.

Ví dụ: Cây táo, xoài, na, ...

- YC HS quan sát tranh, nêu:

- Tên các loại cây lương thực:

+ lúa, lúa mì, sắn, ngô, khoai

- Tên các loại cây ăn quả:

+ xoài, na, mít, dừa, nho, lê, táo

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

* GV có thể mở rộng thêm: Kể tên các loại cây ăn quả theo mùa.

Bài 2: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động chăm sóc cây

- HS đọc YC bài.

- YC làm vào VBT tr....

- Nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3:

- HS đọc YC bài 3.

- Gọi HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- GV hỏi: Em đã làm gì để chăm sóc cây cối trong vườn nhà hoặc bồn cây ở trường?

- Vẽ tranh về loại cây mà em yêu thích.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....**

TOÁN

BÀI 43: BẢNG CHIA 2 (Tiết 104)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết cách lập bảng chia 2 từ bảng nhân 2; viết, đọc được bảng chia 2.
- 100% HS vận dụng được bảng chia 2 vào tính nhẩm và giải bài toán có liên quan đến các phép chia trong bảng chia.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng; 8 quả cam, 4 chiếc đĩa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” trả lời nhanh kết quả các phép nhân trong bảng nhân 2.
- GV kết nối vào bài.

2. Hoạt động Khám phá: Hình thành, lập được bảng chia 2 từ bảng nhân 2 (10 - 12')

GV cho HS quan sát số cam và số đĩa có trên bàn.

- GV hướng dẫn HS hình thành bảng chia 2 từ bảng nhân 2.
- Có mấy đĩa cam?
- Mỗi đĩa có mấy quả cam?
- Mỗi đĩa có 2 quả cam, 4 đĩa có 8 quả cam.
- Có 8 quả cam chia vào các đĩa, mỗi đĩa 2 quả ta được 4 đĩa cam.

$$2 \times 4 = 8. \text{ Ta có: } 8 : 2 = 4$$

a) Từ bảng nhân 2 lập bảng chia 2:

- GV cho HS nêu bảng nhân 2 từ đó hoàn thiện bảng chia 2.
- GV cho HS nhận biết, đọc, viết được các phép chia trong bảng chia 2; bước đầu cho HS cách ghi nhớ bảng chia 2.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (10 - 12')

GV HD HS hoàn thiện các BT trang 21, 22 SGK và BT trong VTH Toán, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1(trang 21) Số?

- HS đọc yêu cầu đề bài
- GV cho HS nhắc lại bảng chia 2.
- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- GV gọi HS lên bảng chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV chốt: HS ghi nhớ bảng chia 2.

Bài 2 (trang 22): Tính nhẩm.

- HS đọc yêu cầu đề bài
- GV cho HS nhẩm cá nhân và làm bài vào vở Thực hành toán.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi truyền bút để chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, chốt

Bài 3 (trang 22): Cho bài toán:

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để phân tích đề bài:
- Các nhóm chia sẻ cách làm.
- HS hoàn thành bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn.
- GV nhận xét, chốt đáp án.

GV chốt: Cách giải bài toán có lời văn.

4. Hoạt động vận dụng: (3 – 5')

Cô giáo có 10 chiếc bút màu, chia đều cho 2 bạn? Hỏi mỗi bạn được bao nhiêu chiếc bút?

- HS học thuộc bảng chia 2.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TOÁN

BÀI 43: BẢNG CHIA 2

LUYỆN TẬP (Tiết 105)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS thực hiện đúng bảng nhân 2, bảng chia 2.
- 100% HS thực hiện được dãy tính có các phép nhân, phép chia.
- 100% HS vận dụng tính nhẩm và giải các bài toán thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Ai là triệu phú*” với các câu hỏi trắc nghiệm về phép nhân, phép chia.
- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 25')

GV HD HS hoàn thiện các BT trang 22, 23 SGK và BT trong VTH Toán, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1(trang 22): Số?

- HS đọc yêu cầu đề bài
- GV cho HS nhắc lại cách tìm tích khi biết các thừa số và cách tìm thương khi biết số bị chia và số chia.
- GV YC HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Chuyền bóng*” để chia sẻ kết quả
- HS nhận xét.
- GV nhận xét, chốt

Bài 2 (trang 22):Số?

- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.

- GV quan sát và giúp đỡ HS gặp khó khăn.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

GV chốt: Thực hiện các phép tính lần lượt từ trái qua phải.

Bài 3 (trang 23): Mèo câu được các con cá ghi phép tính có kết quả là số trên áo của nó.

- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- GV quan sát và giúp đỡ HS gặp khó khăn.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

GV chốt: Tính và đếm số lượng cá của mỗi con mèo câu được, từ đó tìm được con mèo câu được nhiều cá nhất và con mèo câu được ít cá nhất.

Bài 4(trang 23)

- HS đọc yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi, phân tích đề bài và làm bài vào vở ô li.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

GV chốt: Cách giải bài toán có lời văn.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS đọc thuộc bảng nhân 2, bảng chia 2.
- Lớp 2A4 có 19 HS, trong đó có 1 bạn lớp trưởng quản lí lớp. Cô giáo chia số HS còn lại thành các nhóm mỗi nhóm 2 bạn. Hỏi lớp có bao nhiêu nhóm?
- Nhận xét giờ học, khen ngợi, động viên HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 13: THỰC HÀNH TÌM HIỂU MÔI TRƯỜNG SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (Tiết 41, 42)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nêu được một số đồ dùng cần mang khi đi tìm hiểu, điều tra môi trường sống của thực vật, động vật.
- 100% HS biết được một số cách để thu thập thông tin khi đi tìm hiểu, điều tra thực vật và động vật.
- HS biết làm báo cáo khi đi tìm hiểu, điều tra.
- HS biết trình bày kết quả báo cáo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng, Phiếu thu thập thông tin, găng tay, kính lúp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- GV và HS cùng vận động theo bài hát: “Ta đi vào rừng xanh”
- GV dẫn dắt vào bài

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (58 – 60’)

- GV chia lớp thành 4 nhóm
- GV cùng HS chuẩn bị các đồ dùng cần thiết để đi tìm hiểu môi trường sống của thực vật và động vật xung quanh khuôn viên trường (43 – 45’)
- HS hoàn thiện phiếu thu thập thông tin của nhóm mình.
- HS trở về lớp và báo cáo kết quả của nhóm mình. (12 – 15’)
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5’)

- HS vẽ tranh về đại dương.
- GV nhận xét tiết học, khen ngợi học sinh.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

Thứ Năm, ngày 25 tháng 1 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 6: MÙA VÀNG (Tiết 5)

LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ VIỆC CHĂM SÓC CÂY CỐI (Tiết 209)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS viết được 3 - 5 câu kể về việc chăm sóc cây cối.
- Phát triển kĩ năng đặt câu về việc chăm sóc cây cối.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ghép ô chữ”. (Khoanh vào tên gọi các loại cây có trong ô chữ).
- HS tích cực tham gia trò chơi.
- GV tổng kết trò chơi.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (15 - 18')

2.1 Luyện viết đoạn văn.

- HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh, hỏi:
 - Nhìn tranh nói về việc bạn nhỏ đang làm.
 - 2 - 3 HS trả lời:
 - + Bức tranh 1: Bạn nhỏ đang bắt sâu, nhổ cỏ.
 - + Bức tranh 2: Bạn nhỏ đang lấy nước để tưới cây.
 - + Bức tranh 3: Bạn nhỏ đang tưới nước cho cây.
 - + Bức tranh 4: Bạn nhỏ chào khu vườn, chuẩn bị đi học.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

2.2 Kể về những việc em đã làm để chăm sóc cây cối.

- HS đọc YC bài.
- Gợi ý:
 - + Em và các bạn đã làm việc gì để chăm sóc cây?
 - + Kết quả công việc ra sao?
 - + Em có suy nghĩ gì khi làm xong việc đó?

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

Viết 3 - 5 câu kể về việc chăm sóc cây cối của em (13 - 15')

- HS nêu yêu cầu của bài.
- GV cho HS đọc phần gợi ý trong SHS.
- 2, 3 HS đọc phần gợi ý. Cả lớp đọc thầm.
- HS viết bài vào vở. (HS có thể viết nhiều hơn 3 - 5 câu tùy theo khả năng)
- 3 - 4 HS đọc bài viết.

Cả lớp theo dõi, nhận xét, phân tích cái hay chỉ ra lỗi sai trong bài của bạn (nếu có).

- GV sửa lỗi sai cho HS, nếu có.

*** Đọc mở rộng**

- HS đọc yêu cầu bài.
- HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về thiên nhiên, cây cối, các mùa trong năm và chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (13 - 15')

- HS vẽ tranh về thiên nhiên
- HS thuyết trình về bài vẽ của mình
- GV nhận xét, tuyên dương HS

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

Thứ Sáu, ngày 26 tháng 1 năm 2024

TOÁN

BÀI 44: BẢNG CHIA 5 (Tiết 106)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết hình thành bảng chia 5 từ bảng nhân 5; viết, đọc được bảng chia 5.
- 100% HS vận dụng bảng chia 5 để tính nhẩm.

- 1005 HS giải được bài toán thực tế liên quan đến bảng chia 5.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng tính nhẩm
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV cho HS chơi trò chơi “Bắt tên” để ôn lại bảng nhân 5
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Khám phá: Hình thành, lập được bảng chia 5 từ bảng nhân 5 (8 - 10')

- GV cho HS quan sát số cam và số đĩa trên bàn.
- + Nêu bài toán?
- + Mỗi đĩa có 5 quả cam, 2 đĩa có 10 quả cam. 10 quả cam được chia vào các đĩa, mỗi đĩa 5 quả. Được 2 đĩa cam như vậy.
- Từ $5 \times 2 = 10$ suy ra $10 : 2 = 5$
- GV yêu cầu HS đọc bảng nhân 5, hướng dẫn một số phép tính trong bảng chia 5, rồi cho HS tự hoàn thiện bảng chia 5.
- GV cho HS đọc, viết bảng chia 5, bước đầu có thể cho HS ghi nhớ bảng chia 5.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 25')

GV HD HS hoàn thiện các BT trang 25 SGK và BT trong VTH Toán, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1(trang 24):Số?

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành toán
- Gọi HS nối tiếp nêu kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2(trang 25):Tính nhẩm

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV nêu bài toán bằng tình huống mùa lân: *Nhân dịp Tết trung thu, trường em có mời 2 chú lân về múa, nhưng trước khi bước vào trường múa thì các chú lân phải làm được các bài toán ở trên mình của chúng. Các em hãy giúp đỡ 2 chú lân này nhé!*
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở Thực hành toán.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét,tuyên dương HS.

Bài 3(trang 25):Cho bài toán:

- Gọi HS phân tích bài toán.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li

Bài giải

Số bó hoa cúc có là:

$$40 : 8 = 5 \text{ (bó)}$$

Đáp số: 8 bó hoa cúc

- HS đổi chéo kiểm tra.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- HS đọc thuộc bảng chia 5
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ

ÔN TẬP: MRVT VỀ CÂY CỎI. CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật về cây cối, chỉ hoạt động.
- Rèn kĩ năng đặt câu nêu hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu BT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- GV YC HS chia sẻ về loài cây mà em yêu thích.
- 3 – 4 HS chia sẻ.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 25')

Bài 1: Chọn các từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống:

(Cây lương thực, cây bóng mát, cây công nghiệp, cây lấy gỗ)

- Cây cho ta thức ăn có nhiều chất bột như lúa, ngô, khoai, sắn... là:.....
- Cây có tán lá rộng và sum suê, có thể che mát cho người ngồi ở dưới là:.....
- Cây trồng để lấy gỗ làm nhà, đóng bàn ghế,... như xoan, lim, lát, gụ.... là:.....
- Cây cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp như bông, đay, chè, cói, cao su, cà phê.... là:

- HS nêu YC bài.
- HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành vào phiếu BT.
- 3 – 4 HS chia sẻ kết quả trước lớp.
- GV nhận xét, kết luận.

Bài 2: Xếp tên các loài cây sau vào nhóm thích hợp:

(đà, sưa, xoan, sắn, vải, bằng lăng, đỗ tương, khoai, bạch đàn, cam, xà cừ, sen, lim, phong lan, lúa mì, phượng vĩ, dưa hấu, nho, ngô, táo, mai, đào)

- Cây lương thực:.....
.....
- Cây lấy gỗ:
.....
- Cây bóng mát:.....
.....
- Cây ăn quả:.....
.....
- Cây hoa:.....
.....

- HS nêu YC bài.
- YC HS đọc, thảo luận nhóm 4 và hoàn thành bài trong PBT
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đại diện các nhóm nêu đáp án.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3: Đọc đoạn văn sau và gạch dưới các bộ phận của cây:

“Vào những ngày hè oi bức, đứng dưới gốc bàng như đứng dưới một cái ô che nắng. Dưới tán lá xanh um, những cành bàng xòe ra bốn phía như những gọng ô lớn vậy. Thân bàng to gần một vòng tay em nhưng xù xì, lồi lõm. Rễ bàng lan rộng gần bằng tán bàng. Nhiều cái rễ rộp lên to bằng thân cây luồng, uốn lượn trên mặt đất.”

- HS nêu YC bài.
- HS làm bài cá nhân, hoàn thành vào phiếu BT.
- 1 - 2 HS nêu kết quả.

Ví dụ: tán lá, cành, thân bàng, rễ bàng, ...

- GV nhận xét, kết luận.

Bài 4: Đặt 3 câu nêu hoạt động của em đã làm để chăm sóc cây cối

.....

- HS nêu YC bài.
- HS làm bài cá nhân, hoàn thành vào phiếu BT.
- 1-2 bạn trình bày .

Ví dụ: Em tưới nước cho cây.

- GV nhận xét, kết luận.
- HS đổi chéo vở kiểm tra. Lưu ý viết hoa đầu câu và cuối câu có dấu chấm câu.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (6 – 7’)

- HS chia sẻ những việc em đã làm để bảo vệ và chăm sóc cây xanh.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

CHỦ ĐỀ 6: NHÀ SỬ HỌC LÊ VĂN HƯU (Tiết 8)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết được tên, tuổi, quê quán, năm sinh, năm mất của Lê Văn Hưu
- 100% HS -biết được sự nghiệp của nhà sử học Lê Văn Hưu
- HS yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng. Video giới thiệu về khu lăng mộ Lê Văn Hưu tại quê hương

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- HS hát và vận động bài hát “Tết đến rồi
- GV dẫn vào bài

2. Hoạt động Khám phá (13 – 15’)

- HS đọc câu chuyện Câu đối ông thợ rèn
- Thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi: Em thấy Lê Văn Hưu là cậu bé như thế nào?
- Đại diện các nhóm trả lời
- GV nhận xét

3. Hoạt động luyện tập, thực hành (8 – 10’)

- HS thảo luận nhóm 4, trả lời câu hỏi:
- + Nêu hiểu biết của em về nhà sử học Lê Văn Hưu
- + Bộ quốc sử của Lê Văn Hưu gồm mấy quyển?
- GV nhận xét

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5’)

- HS xem video giới thiệu về khu lăng mộ Lê Văn Hưu tại quê hương
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

HOẠT ĐỘNG STEM

TRANG TRÍ HỘI CHỢ XUÂN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS chuẩn bị được đồ dùng cho hội chợ Xuân của lớp
- HS làm đồ trang trí cho gian hàng của lớp

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: kẽm nhung, kéo, keo....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- GV cùng HS vận động theo bài hát “Tết đến rồi”
- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động khám phá (5 – 7')

- GV cho HS quan sát video cách làm bình hoa đào từ kẽm nhung.
- HS nhận xét các nguyên liệu dùng để làm hoa, lá, cành đào.

3. Hoạt động Luyện tập thực hành (18 – 20')

- GV chia lớp thành 5 nhóm và phát nguyên liệu để các nhóm thực hiện.
- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn.
- HS chia sẻ cảnh hoa đào của nhóm mình.
- HS cắm cành hoa vào bình.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- HS chia sẻ cảm xúc của mình sau khi trang trí bình hoa.
- HS về nhà tự làm để trang trí nhà cửa đón Tết.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BẢO VỆ CẢNH QUAN ĐỊA PHƯƠNG (Tiết 63)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS nắm được những việc làm lớp đã thực hiện tốt để phát huy. Những điểm hạn chế để khắc phục.

- 100% HS xây dựng được kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng + Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- GV và HS cùng hát bài hát: “Vui đến trường”
- GV giới thiệu bài học

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (8 – 10’)

1. Nhận xét tuần 21 - GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ mình.:

- + Đi học chuyên cần:
- + Tác phong, đồng phục .
- + Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập
- + Vệ sinh.
- + GV nhận xét qua tuần học qua:

* Tuyên dương:

- GV tuyên dương cá nhân có thành tích thực hiện tốt nề nếp của lớp.

* Nhắc nhở:

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.
- Bình bầu 2 bạn có thành tích Xuất sắc của tuần.

2. Phương hướng tuần 22

- Phát huy nề nếp tốt đã đạt được, khắc phục những hạn chế: đi học muộn, ăn sáng muộn, xếp hàng tập múa hát sân trường
- Chăm sóc “Bồn cây em chăm”.
- Thực hiện phân loại rác tái chế

Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (23 – 25’)

- GV chia HS thành các 4 nhóm. Mỗi nhóm chuẩn bị bút và giấy.
- GV phổ biến nhiệm vụ thảo luận nhóm: Xây dựng kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương:
- + Tên cảnh quan quan.
- + Công việc cụ thể sẽ làm.
- + Thời gian thực hiện.
- + Những dụng cụ cần chuẩn bị.
- + Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

+ Những kết quả mong muốn đạt được.

- GV hỗ trợ, giúp đỡ những nhóm gặp khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch
- Đại diện các nhóm trình bày về bản kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương.
- GV mời các nhóm còn lại nhận xét và đóng góp ý kiến.

GV góp ý và tổng kết bản kế hoạch.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

Ban giám hiệu ký duyệt



Ký bởi: Doãn Thị Cúc
Thời gian ký: 23/01/2024 08:37:18

Doãn Thị Cúc

Khối trưởng



Vũ Phương Thủy

Giáo viên



Vũ Phương Thủy